

NGOẠI NGỮ VỚI BAN NGỮ

KHÓ KHĂN VÀ GIẢI PHÁP KHI ÁP DỤNG DẠY HỌC DỰ ÁN TRONG TRIỂN KHAI NỘI DUNG “PROJECT” (DỰ ÁN) CỦA SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG ANH THÍ ĐIỂM Ở MỘT SỐ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI HÀ NỘI

PHẠM PHÚC THÀNH*

TÓM TẮT: Bài viết nghiên cứu tình hình áp dụng phương pháp dạy học dự án trong việc triển khai nội dung “project” (Dự án) của Bộ sách giáo khoa tiếng Anh lớp 10, 11, 12, Nxb Giáo dục Việt Nam đang được áp dụng thí điểm tại một số trường Trung học Phổ thông ở Hà Nội. Thông qua khảo sát, chúng tôi tìm hiểu những khó khăn của giáo viên trong quá trình giảng dạy, đồng thời tìm ra các giải pháp phù hợp giúp giáo viên nâng cao hiệu quả giờ học.

TỪ KHOẢ: dạy học dự án; sách giáo khoa tiếng Anh mới; vấn đề; giải pháp; trung học phổ thông; Hà Nội.

NHẬN BÀI: 31/8/2020.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 15/12/2020

1. Đặt vấn đề

Vào đầu thế kỉ 20, các nhà cải cách giáo dục ở Mỹ như John Dewey bắt đầu xây dựng cơ sở lí luận cho phương pháp dự án để thực hiện quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm. Phương pháp này ban đầu được sử dụng trong dạy học thực hành các môn kĩ thuật nhưng về sau được áp dụng trong các môn khoa học xã hội. Hiện nay, dạy học dự án được sử dụng rộng rãi ở các trường phổ thông và đại học trên thế giới. Ở Việt Nam, các đề án môn học, đề án tốt nghiệp có hình thức khá gần gũi với dạy học dự án, nhưng trong lĩnh vực lí luận dạy học, phương pháp này chưa nhận được sự quan tâm nghiên cứu thích đáng nên việc áp dụng chưa đạt hiệu quả cao.

Bộ sách giáo khoa tiếng Anh dành cho học sinh Trung học Phổ thông được áp dụng thí điểm tại một số trường Trung học Phổ thông tại Hà Nội hiện nay đang tạo ra những thay đổi tích cực trong giảng dạy tiếng Anh. Với quan điểm giáo dục lấy người học làm trung tâm, nhóm tác giả biên soạn giáo trình đã thiết kế nội dung “Dự án” (project) gắn với mỗi bài học. Nội dung này được xây dựng dựa trên phương pháp dạy học dự án.

Trong quá trình áp dụng phương pháp dạy học dự án để dạy nội dung project, giáo viên có thể gặp những khó khăn nhất định. Do vậy, nghiên cứu về áp dụng dạy học dự án trong việc dạy project tại một số trường Trung học Phổ thông là điều cần thiết. Nghiên cứu này có ý nghĩa thiết thực với giáo viên trong việc giải quyết những khó khăn khi áp dụng phương pháp dạy học dự án để triển khai nội dung project.

Nghiên cứu nhằm trả lời 2 câu hỏi sau: (1) Giáo viên gặp những khó khăn nào khi áp dụng dạy học dự án trong việc dạy nội dung project?; (2) Giáo viên sử dụng những giải pháp nào để giải quyết những khó khăn trên?

2. Cơ sở lí luận

2.1. Khái niệm dạy học dự án

Có nhiều ý kiến khác nhau về khái niệm dạy học dự án. Moss & Van Duzer (1998) định nghĩa dạy học dự án là hình thức dạy học khuyến khích người học xử lí vấn đề phức hợp có thực trong đời sống và phát triển sản phẩm có ý nghĩa thực tiễn. John & Thomas (2000) cho rằng, dạy học dự án là hình thức dạy học sử dụng các dự án. Trong mỗi dự án, người học vận dụng các kĩ năng như làm việc nhóm, nghiên cứu, giải quyết vấn đề,... để tìm câu trả lời cho những vấn đề phức tạp trong đời sống. Theo Nguyễn Văn Cường (2010:130), “dạy học dự án là một hình thức dạy học, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, tạo ra sản phẩm có thể giới thiệu. Người học thực hiện với tính tự lực cao trong quá trình học tập.” [1].

* Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội; Email: thanhphamntt@gmail.com

Từ ý kiến của các học giả trên đây, có thể thấy họ nhìn chung đã nhất trí ở một điểm, cho rằng dạy học dự án là một hình thức dạy học trong đó có nhiều phương pháp cụ thể được sử dụng. Tuy nhiên, theo quan điểm của chúng tôi, dạy học dự án có thể coi là phương pháp dạy học theo nghĩa rộng: phương pháp dạy học phức hợp.

2.2. Đặc điểm của nội dung project trong Bộ sách giáo khoa tiếng Anh thí điểm

Bộ sách giáo khoa tiếng Anh được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn tiếng Anh thí điểm bậc Trung học Phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, có cấu trúc như sau: mỗi cuốn sách giáo khoa tiếng Anh gồm 10 bài và 4 bài ôn tập. Mỗi bài gồm 8 phần: Getting Started, Language (Vocabulary, Pronunciation, và Grammar), Skills (Reading, Speaking, Listening, Writing), Communication & Culture, và Looking Back & Project. Thời lượng dành cho giáo viên dạy mỗi phần là 1 tiết học (45 phút).

Nội dung Project nằm ở cuối mỗi đơn vị bài học (Unit) nhằm mục đích tạo điều kiện cho học sinh áp dụng kiến thức và thực hành kỹ năng ngôn ngữ trong một đơn vị bài học để thực hiện nhiệm vụ nào đó trong đời sống. Học sinh có thể làm khảo sát nhằm thu thập thông tin thực tế về bạn bè, người quen hoặc nghiên cứu để mở rộng kiến thức về thế giới xung quanh. Trong mỗi project, học sinh được tạo điều kiện làm việc nhóm nhằm nâng cao kỹ năng hợp tác và tinh thần đồng đội. Phần lớn nhiệm vụ trong project được thực hiện sau giờ học, ở nhà hoặc trong thời gian rảnh rỗi của học sinh. Sau mỗi dự án, giáo viên có thể dành thời gian trên lớp để học sinh chia sẻ sản phẩm với các bạn.

2.3. Các bước triển khai dạy học dự án

Nghiên cứu của Nguyễn Thị Vân Lam (2011:143) cho thấy, dựa trên đường hướng dạy học dự án, các bước triển khai dạy nội dung project có thể chia thành 3 giai đoạn chính như sau: giai đoạn I (trước khi học sinh thực hiện dự án), giai đoạn II (trong khi học sinh thực hiện dự án) và giai đoạn III (sau khi học sinh thực hiện dự án). Trong đó, giai đoạn I giáo viên cần: 1) giới thiệu sản phẩm của dự án; 2) cung cấp kiến thức hoặc kỹ năng có liên quan để học sinh thực hiện dự án; 3) nhóm học sinh thành các nhóm nhỏ; 4) giới thiệu cách thức đánh giá sản phẩm của dự án. Giai đoạn II giáo viên cần: 1) hỗ trợ cho học sinh; 2) thảo luận cùng học sinh. Giai đoạn III giáo viên cần: 1) yêu cầu học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp; 2) đánh giá sản phẩm của học sinh; 3) đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

3. Khó khăn trong quá trình triển khai dạy nội dung Project

3.1. Khảo sát các khó khăn của giáo viên trong quá trình triển khai dạy nội dung Project

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, chúng tôi xác định nội dung khảo sát bao gồm 9 câu hỏi dạng lựa chọn và 1 câu hỏi dạng mở. Từ câu 1 đến câu 3 khảo sát tính tích cực của giáo viên trong việc áp dụng phương pháp dạy học dự án để triển khai nội dung project. Từ câu 4 đến câu 9 khảo sát các bước áp dụng dạy học dự án để dạy nội dung project và những khó khăn mà giáo viên gặp phải trong từng giai đoạn thực hiện. Câu 10 là câu hỏi mở, khảo sát giải pháp để giải quyết những khó khăn trong quá trình áp dụng dạy học dự án của giáo viên.

Đối tượng khảo sát gồm 31 giáo viên dạy tiếng Anh tại các trường Trung học Phổ thông ở Hà Nội. Trong đó, Trường Trung học Phổ thông Nguyễn Tất Thành có 11 giáo viên tiếp nhận khảo sát, Trường Trung học Phổ thông Nguyễn Bình Khiêm có 10 giáo viên tiếp nhận khảo sát và Trường Trung học Phổ thông Kim Liên có 10 giáo viên tiếp nhận khảo sát. Mục tiêu khảo sát là nhằm tìm ra những khó khăn và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy. Cách thức khảo sát là điều tra bằng bảng hỏi.

3.2. Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát tính tích cực của giáo viên trong việc áp dụng phương pháp dạy học dự án để triển khai nội dung Project cho thấy, có 21/31 giáo viên, chiếm 67,7% bắt đầu áp dụng phương pháp dạy học dự án từ năm 2015; có 3/31 giáo viên, chiếm 9,7% bắt đầu áp dụng phương pháp dạy học dự án từ năm 2016; có 5/31 giáo viên, chiếm 16,1% bắt đầu áp dụng phương pháp dạy học dự án từ năm 2017, và 2/31 giáo viên, chiếm 6,5% bắt đầu áp dụng phương pháp dạy học dự án từ năm 2018. Như vậy, cho đến nay có 100% giáo viên tiếp nhận khảo sát đã áp dụng phương pháp dạy học dự án trong

việc triển khai nội dung project, trong đó 67% giáo viên tích cực áp dụng dạy học dự án từ năm 2015 là khoảng thời gian dài nhất.

Về số lượng dự án giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện trong một học kì, có 6/31 giáo viên, chiếm 19,4% yêu cầu học sinh thực hiện 1 dự án trong một học kì, có 12/31 giáo viên, chiếm 38,7% yêu cầu học sinh thực hiện 2 dự án trong một học kì, có 6/31 giáo viên, chiếm 19,4% yêu cầu học sinh thực hiện 3 dự án trong một học kì, và có 7/31 giáo viên, chiếm 22,6% yêu cầu học sinh thực hiện 4 dự án trong một học kì. Kết quả trên cho thấy 80,6% giáo viên tích cực áp dụng yêu cầu học sinh thực hiện nhiều hơn 1 dự án trong một học kì.

Về thời gian giáo viên yêu cầu học sinh hoàn thành một dự án, có 4/31 giáo viên, chiếm 12,9% yêu cầu học sinh thực hiện một dự án trong 1 tuần, có 20/31 giáo viên, chiếm 64,5% yêu cầu học sinh thực hiện một dự án trong 2 tuần, có 4/31 giáo viên, chiếm 12,9% yêu cầu học sinh thực hiện một dự án trong 3 tuần, và 3/31 giáo viên, chiếm 9,7% yêu cầu học sinh thực hiện một dự án trong 4 tuần. Như vậy, 77,4% giáo viên tích cực yêu cầu học sinh hoàn thành một dự án trong khoảng thời gian 1-2 tuần là khoảng thời gian hợp lí.

Quá trình giáo viên áp dụng dạy học dự án trong dạy nội dung project được chia thành 3 giai đoạn: trước khi học sinh thực hiện dự án, trong khi học sinh thực hiện dự án và sau khi học sinh thực hiện dự án. Việc thực hiện các bước trong từng giai đoạn của giáo viên được thể hiện trong bảng sau.

Bảng 1. Tỷ lệ giáo viên áp dụng các bước dạy học dự án trong nội dung project (%)

STT	Giai đoạn	Các bước	Số giáo viên	Tỷ lệ (%)
1	Trước khi học sinh thực hiện dự án	1) giới thiệu sản phẩm của dự án	14	45,2
		2) cung cấp kiến thức hoặc kĩ năng có liên quan để học sinh thực hiện dự án	22	71
		3) nhóm học sinh thành các nhóm nhỏ	31	100
		4) giới thiệu cách thức đánh giá sản phẩm của dự án	21	67,7
2	Trong khi học sinh thực hiện dự án	5) hỗ trợ cho học sinh	26	83,9
		6) thảo luận cùng học sinh	27	87,1
3	Sau khi học sinh thực hiện dự án	7) yêu cầu học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp	18	58,1
		8) đánh giá sản phẩm của học sinh	28	90,3
		9) đánh giá sự tiến bộ của học sinh	24	77,4

Bảng 1 cho thấy, giáo viên đã áp dụng hầu hết các bước nêu trên để thực hiện nội dung 'Dự án'. Phần lớn giáo viên (>70%) thực hiện các bước 2, 3, 5, 6, 8 & 9. Tuy nhiên, Bước 1: *giới thiệu sản phẩm của dự án* chỉ được dưới 50% giáo viên thực hiện trong bài dành cho dạy học 'Dự án'. Bước này không được nhiều giáo viên áp dụng bởi vì sản phẩm mẫu có thể bị học sinh sao chép và hạn chế sự sáng tạo của các em. Bước 7: *yêu cầu học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp* được 58,1% giáo viên thực hiện. Bước này mang ý nghĩa quan trọng trong việc tạo sự công nhận và khích lệ học sinh thực hiện những dự án tiếp theo nhưng giáo viên không áp dụng bước này bởi thời gian trên lớp hạn chế. Nói cách khác, giáo viên bị chi phối bởi những nội dung liên quan tới bài kiểm tra, bài thi nên thời gian học kiến thức trên lớp không cho phép học sinh chia sẻ sản phẩm với các bạn.

Thông qua khảo sát, chúng tôi tìm hiểu được những khó khăn mà giáo viên thường gặp khi áp dụng các bước dạy học dự án trong dạy nội dung project. Những khó khăn đó thể hiện trong các phương diện như giám sát tiến độ thực hiện dự án của học sinh, xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm của học sinh và trong thiết kế dự án có giá trị thực tiễn với học sinh.

Những khó khăn thường gặp của giáo viên khi triển khai nội dung project được thể hiện ở Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. Những khó khăn thường gặp của giáo viên trong dạy nội dung project

STT	Khó khăn	Số giáo viên	Tỉ lệ (%)
1	Khó khăn trong giám sát tiến độ thực hiện dự án của học sinh	26	83,9
2	Khó khăn trong xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm của học sinh	25	80,6
3	Khó khăn trong thiết kế dự án có giá trị thực tiễn với học sinh	11	35,5

Từ bảng 2, chúng tôi nhận thấy khó khăn thường gặp nhất của giáo viên (83,9%) khi áp dụng dạy học dự án trong khi dạy nội dung project là giám sát tiến độ thực hiện dự án của học sinh. Khó khăn này xuất phát từ yêu cầu của dạy nội dung project là học sinh thực hiện dự án sau giờ học, ở nhà hoặc trong thời gian nghỉ. Khó khăn thường gặp thứ hai của giáo viên (80,6%) là xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm. Khó khăn mà 35,55% giáo viên cần giải quyết là trong thiết kế dự án có giá trị thực tiễn.

Kết quả khảo sát giải pháp giáo viên sử dụng để giải quyết những khó khăn trong quá trình triển khai nội dung project cho thấy, với khó khăn trong giám sát tiến độ thực hiện dự án của học sinh, 64,5% giáo viên giải quyết bằng cách xây dựng bảng kế hoạch thực hiện dự án chi tiết theo tuần cho học sinh và 35,5% giáo viên giải quyết bằng việc yêu cầu trưởng nhóm báo cáo tiến độ thực hiện dự án của nhóm theo từng tuần. Với khó khăn liên quan tới chấm điểm, 100% giáo viên giải quyết bằng việc tham khảo các tiêu chí chấm điểm trên mạng và tự xây dựng tiêu chí chấm riêng, đồng thời đặc biệt quan tâm đến vấn đề những tiêu chí đó có phù hợp với năng lực của học sinh hay không. Với những chủ đề dự án chưa thực tế, 100% giáo viên đã điều chỉnh lại để phù hợp và gây hứng thú nhiều hơn cho học sinh.

4. Một số giải pháp khắc phục khó khăn trong quá trình triển khai dạy nội dung project

4.1. Giải pháp trong giám sát tiến độ thực hiện dự án của học sinh

Chúng tôi nhận thấy, giáo viên nên kết hợp cả 2 giải pháp: xây dựng bảng kế hoạch thực hiện dự án chi tiết theo tuần cho học sinh và yêu cầu nhóm trưởng báo cáo tiến độ thực hiện dự án theo từng tuần. Điều này nhằm đảm bảo cho học sinh nắm rõ nhiệm vụ cần thực hiện trong từng tuần để hoàn thiện sản phẩm đúng thời gian yêu cầu. Đồng thời thông qua trao đổi với nhóm trưởng, giáo viên nắm được tình hình thực hiện dự án của nhóm và đưa ra những đề xuất kịp thời nếu nhóm gặp khó khăn trong quá trình thực hiện dự án.

4.2. Giải pháp trong xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm của học sinh

Sản phẩm sau dự án của học sinh nên được đánh giá dựa trên 2 tiêu chí: nỗ lực thực hiện dự án và chất lượng sản phẩm.

Về nỗ lực thực hiện dự án, giáo viên nên sử dụng phương pháp observation (quan sát) kết hợp với self-evaluation (người học tự đánh giá) và peer evaluation (người học đánh giá lẫn nhau). Giáo viên có thể quan sát sự nỗ lực của học sinh khi các em chủ động tìm sự trợ giúp hoặc trao đổi với giáo viên trong quá trình thực hiện dự án. Ngoài ra, giáo viên có thể dựa trên sự đánh giá của các thành viên trong nhóm và tự đánh giá của cá nhân để đánh giá khách quan hơn việc thực hiện dự án của học sinh.

Về chất lượng sản phẩm, giáo viên nên sử dụng Rubric để đánh giá. Rubric là bảng mô tả chi tiết có tính hệ thống những kết quả mà người học cần làm để đạt được mục tiêu cuối cùng khi thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Sản phẩm sau dự án rất đa dạng, bao gồm bài thuyết trình, mô hình, bài báo cáo, bản đề xuất...

4.3. Giải pháp trong thiết kế dự án có giá trị thực tiễn với học sinh

Về điểm này, giáo viên nên định hướng cho học sinh thực hiện các dự án gắn liền với đời sống hàng ngày. Những chủ đề trong dự án nên mang tính thời sự và tính giáo dục. Đồng thời, giáo viên cần tạo hứng thú cho học sinh tích cực thực hiện dự án và cảm thấy dự án không phải là một nhiệm

vụ đây áp lực mà là cơ hội giúp các em tìm hiểu thế giới xung quanh, đặc biệt là nâng cao khả năng giao tiếp tiếng Anh của mình.

5. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, giáo viên tại các trường Trung học Phổ thông ở Hà Nội đã và đang triển khai dạy nội dung project theo phương pháp dạy học dự án. Ngoài ra, chúng tôi tìm hiểu được những khó khăn thường gặp của giáo viên trong giảng dạy nội dung project, bao gồm: hoạt động giám sát học sinh thực hiện dự án, hoạt động đánh giá sản phẩm dự án, mức độ thú vị chưa cao của dự án và thời gian thực hiện dự án của học sinh. Trên cơ sở đó, chúng tôi đưa ra giải pháp trên ba phương diện nhằm khắc phục những khó khăn mà giáo viên gặp phải. Kết quả khảo sát và những giải pháp trong nghiên cứu này sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp giáo viên giải quyết những khó khăn thường gặp khi dạy nội dung project trong chương trình dạy học tiếng Anh bậc học phổ thông ở nước ta, nhằm theo kịp bước tiến của giáo dục ngoại ngữ thời đại hội nhập quốc tế hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Văn Cường & Bernd Meier (2010), *Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT*. Nxb Giáo dục.
2. Nguyễn Thị Vân Lam (2011), "Phương pháp dạy theo dự án trong giảng dạy ngoại ngữ Tiếng Anh" (Project-based learning in teaching English as a foreign language). Tạp chí *Nghiên cứu Nước ngoài*, 27(2), tr.140-146.
3. Hoàng Văn Vân (2015), *Phát triển bộ sách giáo khoa tiếng Anh 10 năm dùng cho các trường phổ thông Việt Nam trong khuôn khổ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020: Một số kinh nghiệm hợp tác giao văn hoá* (The Development of the Ten-year English Textbooks Series for Vietnamese Schools under the National Foreign Languages 2020 Project: A Cross-cultural Collaborative Experience). Tạp chí *Nghiên cứu Nước ngoài*, 31(3), tr. 1-17.

Tiếng Anh

4. Beckett, G. H. (2006), Project-based second and foreign language education. *Beckett, G., H. & PC Miller (Eds.), Project-Based Second and Foreign Language education: Past, present, and future*, pp. 1-15.
5. Bell, S. (2010), Project-based learning for the 21st century: Skills for the future. *The clearing house*, 83(2), pp. 39-43.
6. Boss, S., & Krauss, J. (2014), *Reinventing project-based learning: Your field guide to real-world projects in the digital age*. International Society for Technology in Education.
7. Fried-Booth, D. L. (2002), *Project work*. Oxford University Press, 2002.
8. John, W. T., & Thomas, W. (2000), *A review of research on project-based learning*. TA Foundation, California.
9. Krauss, J., & Boss, S. (2013), *Thinking through project-based learning: Guiding deeper inquiry*. Corwin Press.
10. Larmer, J., & Mergendoller, J. R. (2010), *Seven essentials for project-based learning*. *Educational leadership*, 68(1), pp. 34-37.
11. Scarbrough, H., Swan, J., Laurent, S., Bresnen, M., Edelman, L., & Newell, S. (2004), *Project-based learning and the role of learning boundaries*. *Organization studies*, 25(9), pp. 1579-1600.
12. Moss, D., & Van Duzer, C. (1998), *Project-Based Learning for Adult English Language Learners*. ERIC Digest.

Difficulties and solutions when school teachers apply project-based learning to teach 'Project' in the Pilot English textbooks at some upper secondary schools in Hanoi

Abstract. The article attempts to investigate the teaching practice of some Vietnamese teachers when they apply project-based learning to teach 'Project' in the Pilot English textbooks at some upper secondary schools in Hanoi. By means of survey, the article aims to find out problems that teachers encounter when teaching 'Project' and seek solutions to help teachers enhance their teaching quality.

Key words: Project-based learning; Pilot English textbooks; problems; solutions; upper secondary schools; Hanoi.